

Số:149TTYT-TCHC

Hiệp Hòa, ngày 27 tháng 05 năm 2024

THU MỜI BÁO GIÁ

Về việc may đo trang phục cho viên chức và người lao động

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang phục cho viên chức, người lao động của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận báo giá: Trịnh Xuân Hiếu
 - Chức Vụ: Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
 - SĐT: 0396 557 655
- Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức Hành chính – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thắng – Hiệp Hòa – Bắc Giang.
 - Nhận qua email: ttyt_hiephoa@bacgiang.gov.vn
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 27 tháng 05 năm 2024 đến hết ngày 10 tháng 06 năm 2024.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu** 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 05 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục trang phục chi tiết như sau: (**yêu cầu báo giá trọn gói**)

| TT | Danh mục hàng hóa | Đặc tính và Thông số kỹ thuật | Đơn vị tính | Số lượng |
|----|--|---|-------------|----------|
| 1 | Trang phục bác sĩ (Áo dài tay, quần, mũ, khẩu trang) | <p>Loại vải: Kaki Nhật, loại 1, màu trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu vải: 74.7% polyester; 22.8% Visco; Spandex 2.5 % <p>* Quy cách may, đo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Áo: Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xé giữa tới ngang mông. 2. Quần: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 3. Mũ và khẩu trang: Màu sắc: Theo màu sắc của áo. 4. Logo Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa trên ngực trái | Bộ | 134 |
| 2 | Trang phục Điều dưỡng, Y sỹ, Nữ Hộ sinh, kỹ thuật viên (Áo dài tay, quần, mũ, khẩu trang) | <p>Loại vải: Kaki Nhật, loại 1, màu trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu vải: 74.7% polyester; 22.8% Visco; Spandex 2.5 % <p>* Quy cách may, đo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Áo: Kiểu dáng: <ul style="list-style-type: none"> - Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang mông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái; - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm. 2. Quần: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 3. Mũ và khẩu trang: Màu sắc: Theo màu sắc của áo. 4. Logo Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa trên ngực trái | Bộ | 328 |
| 3 | Trang phục dược sỹ (Áo dài tay, quần, mũ, khẩu trang) | <p>Loại vải: Kaki Nhật, loại 1, màu trắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu vải: 74.7% polyester; 22.8% Visco; Spandex 2.5 % <p>* Quy cách may, đo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Áo: Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xé giữa tới ngang mông. 2. Quần: Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. 3. Mũ và khẩu trang: Màu sắc: Theo màu sắc của áo. 4. Logo Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa trên ngực trái | Bộ | 46 |
| 4 | Trang phục hành chính | <p>1. Áo</p> <p>Màu sắc vải: Màu trắng,</p> <p>Thành phần nguyên liệu: sợi Visco 61.1%- Polyester 36.3%- spandex 2.6%</p> | Bộ | 52 |



| TT | Danh mục hàng hóa | Đặc tính và Thông số kỹ thuật | Đơn vị tính | Số lượng |
|----|-------------------|---|-------------|----------|
| | | <p>Kiểu dệt: vân chéo 3/1 - Quy cách may, đo: a) Màu sắc: Màu sáng (trắng); b) Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đúc, cài cúc giữa, dài tay.</p> <p>2. Quần đối với nam; chân váy đối với nữ:</p> <p>a) Vải tông màu tím than đậm, Thành phần nguyên liệu: sợi Visco 11.2 % - Polyester 86.1% - spandex 2.7 %,</p> <p>b) Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. Chân váy kiểu jupe, tối thiểu dài ngang gối.</p> <p>3. Logo Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa trên ngực trái áo;</p> | | |

Ghi chú: Giá trên đã bao gồm thuế VAT và các chi phí may đo, vận chuyển, bàn giao, nghiệm thu và bảo hành tại Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa. Hàng hóa mới 100%, tất cả các sản phẩm may đo phải đáp ứng yêu cầu về quy cách, kiểu dáng theo quy định tại Thông tư số 45/2015/TT-BYT ngày 30/11/2015 của Bộ Y tế (đối với trang phục y tế); Trước khi may đo, Nhà thầu phải lấy số đo của từng cán bộ, viên chức và người lao động thuộc Chủ đầu tư; sản phẩm may đo được bảo hành trong vòng 12 tháng đối với lỗi không phải do người sử dụng gây ra.

Tổng cộng: 04 danh mục Hàng hóa.

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: *tiến hành đo, may và vận chuyển đến các khoa, phòng của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa.*
3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khoảng 45 ngày tính từ thời điểm ký hợp đồng.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán sau khi tiếp nhận và bàn giao đầy đủ hàng hóa và đã nhận đủ các loại giấy tờ cần thiết để phục vụ cho thanh toán.
5. Các thông tin khác (nếu có).

Noi nhận:

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;



**Mẫu báo giá
BÁO GIÁ⁽¹⁾**

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hàng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hàng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá trang phục cho viên chức người lao động như sau:

1. Báo giá trang phục

| STT | Danh mục hàng hóa ⁽²⁾ | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hàng sản xuất ⁽³⁾ (nếu có) | Năm sản xuất ⁽⁵⁾ | Xuất xứ ⁽⁶⁾ | Số lượng ⁽⁷⁾ | Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND) | Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND) |
|-------|----------------------------------|---|-----------------------------|------------------------|-------------------------|------------------------------|--|--|----------------------------------|
| 1 | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | |
| n ... | | | | | | | | | |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2024 .

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hàng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hàng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hàng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hóa” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hàng sản xuất của hàng hóa tương ứng với chủng loại hàng hóa ghi tại cột “Danh mục hàng hóa”.
- (5), (6) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.
- (7) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.
- (9) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa. Đối với các hàng hóa nhập khẩu, hàng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.
- (11) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.